

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÓC MÔN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2020/HS-ST

Ngày: 30/6/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Dương Thị Mỹ Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Hồi
2. Bà Lê Thị Mộng Nghi

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Hoài Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại cư xá Bà Điểm, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ tên: Lê Thiều V, sinh năm 1974 tại: Thành phố M; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: 373/12N đường E, phường A, quận B, Thành phố M; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Thanh V và bà Thiều Thị T; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 31/8/2017, bị TAND huyện Hóc Môn ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng; Nhân thân: Ngày 18/01/1993, bị Công an quận Tân Bình xử phạt về tội gây rối trật tự công cộng; Ngày 08/9/2014 bị TAND huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo bản án số 209/2014/HSST; Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2020 tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh cho đến nay; Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 09/01/2020, đối tượng nghiện tên Trần Ngọc T điện thoại vào số 0937.247.326 của Lê Thiều V hỏi mua 04 tép Heroine với giá

360.000 đồng và hẹn đến trước Ngân hàng Agribank số 66/7 Quốc lộ 22, ấp Đông Lân, xã Bà Điểm để giao dịch để mua, bán ma túy. Khi V nhận 400.000 đồng của T, V cầm 04 tép ma túy trên tay trái (gói 1) chưa kịp đưa cho T thì bị bắt quả tang cùng tang vật (BL số 36-38).

Tại Cơ quan điều tra, V khai nhận đã bán cho Trần Ngọc T 02 lần: lần thứ nhất vào ngày 07/01/2020, 02 tép Heroine với giá 180.000 đồng; lần thứ hai vào ngày 09/01/2020 thì bị bắt quả tang. Nguồn ma túy V mua của một người tên T (không rõ lai lịch) ở khu vực ngã tư An Suông rồi tìm nơi vắng người phân nhỏ ma túy bán lại cho con nghiện kiếm lời để có tiền sử dụng ma túy. V thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy là 300.000 đồng. Lời khai của V phù hợp với lời khai của T.

Kết luận giám định số 183/KLGD-H ngày 16/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận (BL số 47)

- Gói 1 là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,1845 g, loại Heroine.
- Gói 2 là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng là 0,3943 g, loại Heroine.

Vật chứng thu giữ (BL số 38):

- 04 đoạn ống hút nhựa chứa chất bột màu trắng thu giữ trên tay trái của V (gói 1);
- 08 đoạn ống hút nhựa chứa chất bột màu trắng thu giữ trong túi quần bên phải của V (gói 2);
- 400.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Lvmobile gắn sim số 0937.247.326 thu giữ của V;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung gắn sim số 0937.957.616 thu giữ của Trần Ngọc T;
- 01 xe gắn máy biển số 52E1-274.37 thu giữ của V. V khai nhận xe này do V mượn của một người tên H (không rõ lai lịch) để làm phương tiện đi lại và không biết xe này ai đứng tên chủ sở hữu.

+ Qua xác minh biển số xe trên không có dữ liệu thông tin về chủ xe.

+ Qua xác minh xe máy trên có số khung CG503HM-000140; số máy VUMHMYG150FMG-000140 do Trần Doãn K đứng tên chủ sở hữu có biển số thật là 47E1-171.02. Ông K cho con ruột là Trần Doãn O làm phương tiện đi lại. Đến khoảng đầu tháng 10/2019, bị kẻ gian lấy trộm tại ấp Đông, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã bàn giao cho Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội để tiếp nhận xử lý theo quy định.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho V, do không xác định được lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét xử lý sau.

Đối với Trần Ngọc T là người nghiện mua ma túy để sử dụng nhưng chưa nhận được ma túy nên không có căn cứ để xử lý hình sự, Cơ quan điều tra đã giao cho Công an xã Bà Điểm xử lý.

Tại Bản cáo trạng số: 100/CT-VKS-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Thiếu V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Thiếu V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”:

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo V từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù

- Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 (năm triệu) đồng đến 10.000.000 (mười triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

- Buộc bị cáo nộp sung ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng.

- Về xử lý vật chứng của vụ án:

- + Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 183/20(1) và 183/20(2) bên trong chứa bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,5788 gram loại Heroine và 01 biển số xe 52E1-274.37

- + Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Lvmobile thu giữ của V; 01 điện thoại di động hiệu Samsung thu giữ của Trần Ngọc T và số tiền 400.000 đồng là tiền bị cáo V có được do bán 04 tép Heroin cho Trần Ngọc T.

Bị cáo Lê Thiếu V khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin được hưởng mức án nhẹ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thiếu V khai nhận: Bản thân nghiện ma túy, để có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy, V mua ma túy của người thanh niên tên T không rõ lai lịch ở ngã tư An Sương rồi tìm nơi vắng vẻ phân nhỏ ma túy bán lại cho người nghiện để kiếm lời. Khoảng 13 giờ ngày 09/01/2020 người nghiện

Trần Ngọc T điện thoại hỏi mua 04 tép Heroin với giá 360.000 đồng, V đồng ý và hẹn giao ma túy ở trước Ngân hàng Agribank, khi V nhận được 400.000 đồng và chưa kịp giao ma túy cho T thì bị bắt quả tang cùng tang vật, trước đó vào ngày 07/01/2020 V đã bán 02 tép Heroin cho T với giá 180.000 đồng đúng như bản cáo trạng đã truy tố.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người nghiện Trần Ngọc T, và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án như: Biên bản phạm tội quả tang, Bản kết luận giám định số: 183/KLGD-H ngày 16/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tp.Hồ Chí Minh xác định: Chất bột màu trắng có trong Gói 1 (ký hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1845g, loại Heroin và Chất bột màu trắng có trong Gói 2 (ký hiệu mẫu m2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3943g, loại Heroin. Tổng khối lượng gói 1 và gói 2 là 0,5788 gram, loại Heroin.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Thiều V đã hai lần thực hiện hành vi bán chất ma túy cho người nghiện Trần Ngọc T. Do đó, Bản cáo trạng số: 100/CT-VKS-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lê Thiều V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “phạm tội hai lần trở lên” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy với lỗi cố ý trực tiếp, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vì muốn có tiền sử dụng ma túy, bị cáo vẫn cố ý phạm tội, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác và xem thường pháp luật. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo V không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định Điều 52 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[7] Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo V 5.000.000 (Năm triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

[8] Đối với số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy: Buộc bị cáo V nộp sung ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng.

[9] Đối với người bán ma túy cho V, do không rõ lai lịch, nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

[10] Đối với Trần Ngọc T là người nghiện, mua ma túy để sử dụng nhưng chưa nhận ma túy nên không có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự, cơ quan điều tra đã giao cho công an xã Bà Điểm xử lý là phù hợp.

[11] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 183/20(1) và 183/20(2) bên trong chứa bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,5788 gram loại Heroine là vật cấm lưu hành và 01 biển số xe 52E1-274.37.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Lvmobile thu giữ của V, 01 điện thoại di động hiệu Samsung thu giữ của Trần Ngọc T do liên quan đến việc phạm tội và số tiền 400.000 (bốn trăm ngàn) đồng là tiền bị cáo V có được do bán 04 tép Heroin cho Trần Ngọc T.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Áp dụng Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thiếu V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Lê Thiếu V 08 (Tám) năm tù

Thời hạn tù được tính từ ngày 09/01/2020.

3. Tạm giam bị cáo Lê Thiếu V 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án;

4. Hình phạt phạt bổ sung: Phạt bổ sung đối với bị cáo V 5.000.000 (Năm triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

5. Về tiền thu lợi bất chính: Buộc bị cáo V nộp sung ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

6. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 183/20(1) và 183/20(2) bên trong chứa bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,5788 gram loại Heroine là vật cấm lưu hành và 01 biển số xe 52E1-274.37.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Lvmobile thu giữ của V, 01 điện thoại di động hiệu Samsung thu giữ của Trần Ngọc T do liên quan đến việc phạm tội và số tiền 400.000 (bốn trăm ngàn) đồng là tiền bị cáo V có được do bán 04 tép Heroin cho Trần Ngọc T.

(Vật chứng của vụ án hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn theo Quyết định chuyển vật chứng số 80/QĐ-VKS-HS ngày 28/5/2020, biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/6/2020 và theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 06/5/2020, số tài khoản 394909061672 của Công an huyện Hóc Môn)

6. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thiếu V phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dương Thị Mỹ Linh**